### **PHỤ LỤC: ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU GÓI THẦU SỐ 10**

### *(Kèm theo Thư mời Chuyên gia tư vấn cá nhân ngày 5/8/2021)*

#### **Phụ lục 1. Vị trí Trưởng nhóm tư vấn cá nhân**

#### **ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

*Gói thầu số 10*

**Trưởng nhóm tư vấn cá nhân**

**Dự án khu vực “Mạng lưới nghiên cứu và tư vấn chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn cho các quốc gia tiểu vùng sông Mê Công” (NARDT)**

#### **1. Bối cảnh**

Trong khối ASEAN, Việt Nam, Myanmar, Lào và Campuchia là nhóm nước đến sau và là nền kinh tế chủ yếu dựa vào nông nghiệp, đang dần chuyển đổi sang công nghiệp hóa, hội nhập kinh tế quốc tế, tiến tới nền kinh tế định hướng thị trường. Năm 2003, cơ chế Hội nghị cấp cao Campuchia, Lào, Myanmar và Việt Nam (CLMV) đã được thiết lập như một cơ chế mở để tăng cường hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau giữa bốn nước Mê Công. Hội nghị cấp cao CLMV đã đạt được kết quả tích cực, góp phần thúc đẩy hợp tác về thương mại, kinh tế và đầu tư giữa các quốc gia thành viên và giữa các quốc gia Tiểu vùng Mê Kông với các quốc gia thành viên ASEAN khác và các đối tác ASEAN. Các cuộc họp trong khuôn khổ Hội nghị CLMV được tổ chức thường xuyên để các nhà lãnh đạo cấp cao của các nước thảo luận về hợp tác kinh tế, xác định các hạn chế và đưa ra thỏa thuận hành động, hỗ trợ lẫn nhau.

Tại Hội nghị cấp cao CLMV diễn ra vào ngày 15 tháng 3 năm 2018, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam giới thiệu ý tưởng phối hợp nghiên cứu, học hỏi chính sách NN & PTNT trong nhóm CLMV và đã nhận được sự ủng hộ rất tích cực của đại diện các Bộ Nông nghiệp Lào, Myanmar và Campuchia. Từ ý tưởng đó, Quỹ phát triển nông nghiệp quốc tế (IFAD) đã đưa ra sáng kiến thành lập “**Mạng lưới nghiên cứu và tư vấn chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn cho các quốc gia tiểu vùng sông Mê Công” (NARDT)** với mục tiêu thúc đẩy hợp tác trong công tác trong nghiên cứu và đối thoại chính sách NN & PTNT, cải thiện chất lượng và hiệu quả của hoạt động nghiên cứu, vận động và thực thi chính sách phát triển nông nghiệp và nông thôn tại các quốc gia Campuchia, Lào, Myanmar và Việt Nam (CLMV).

Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn (IPSARD) tại Việt Nam được giao làm đơn vị đầu mối chủ trì thực hiện Dự án khu vực “Mạng lưới nghiên cứu và tư vấn chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn cho các quốc gia tiểu vùng sông Mê Công” (NARDT) do IFAD tài trợ. Dự án hỗ trợ xây dựng và phát triển mạng lưới NARDT khu vực và tại mỗi quốc gia nhằm:

1. tăng cường hợp tác và tạo điều kiện để các bên liên quan tham gia rộng rãi hơn vào quá trình nghiên cứu và xây dựng chính sách NN & PTNT thông qua việc tạo ra một mạng lưới các tổ chức nghiên cứu chính sách, không chỉ từ cơ quan chính phủ mà còn từ các tổ chức phi chính phủ và khu vực tư nhân ở Việt Nam, Lào, Campuchia và Myanmar;
2. tiếp thu ý kiến từ nông dân và các tổ chức nông dân trong việc thực hiện đối thoại và nghiên cứu chính sách có sự tham gia; và
3. tạo điều kiện mở rộng và thể chế hóa các thông lệ, đổi mới và bài học kinh nghiệm từ các chương trình do IFAD hỗ trợ.

Các hoạt động chính của mạng lưới NARDT tập trung vào:

1. *Chia sẻ kiến thức thông qua trao đổi thông tin và vận động chính sách:* Thiết lập một nền tảng trao đổi thông tin và hội nghị thường niên, ở cấp khu vực và quốc gia; Cung cấp kết quả nghiên cứu chính sách cho diễn đàn vận động chính sách hiện có; và Rà soát những thành tựu đổi mới trong các chương trình được IFAD hỗ trợ để nhân rộng những thực hành tốt hiện có.
2. *Nâng cao năng lực cho các tổ chức và cá nhân nghiên cứu chính sách NN&PTNT:* Tổ chức đào tạo, hội thảo và các hoạt động khác để nâng cao kiến thức và kỹ năng nghiên cứu chính sách, đối thoại và vận động cho các tổ chức và nhà nghiên cứu tham gia mạng lưới NARDT khu vực và quốc gia.
3. *Thực hiện nghiên cứu chung và đối thoại chính sách để giải quyết các vấn đề NN&PTNT phổ biến trong khu vực:* các chủ đề ưu tiên nghiên cứu phù hợp với các trụ cột chiến lược của IFAD và yêu cầu của các nước thành viên.

Theo kế hoạch công tác năm 2021 trong khuôn khổ Dự án NARDT, Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn sẽ chủ trì nghiên cứu vùng với chủ đề *“*Đánh giá sự phát triển của ngành hàng gạo ở một số nước tiểu vùng sông Mê Công*”*.

Mục tiêu của Nghiên cứu cấp quốc gia nhằm:

* Cung cấp bức tranh tổng thể về ngành lúa gạo ở Việt Nam và một số nước tiểu sông Mê Công, đề xuất các giải pháp phát triển bền vững cho ngành lúa gạo thông qua các khuyến nghị chính sách; và tạo điều kiện cho việc chia sẻ kinh nghiệm và tăng cường hợp tác giữa các quốc gia tiểu vùng Mê Công được chọn.

Phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu áp dụng các cách tiếp cận sau:

* Tổng quan tài liệu và thu thập dữ liệu thứ cấp: Thu thập các báo cáo và dữ liệu cập nhật về ngành lúa gạo liên quan đến sản xuất, chế biến, thương mại, thị trường, chính sách, tác động của biến đổi khí hậu.
* Khảo sát thực địa để đánh giá chuỗi giá trị gạo của Việt Nam, bao gồm phỏng vấn các hộ gia đình, chính quyền địa phương, doanh nghiệp và các tác nhân khác trong chuỗi giá trị lúa gạo, vv
* Phân tích chuỗi giá trị gạo và thị trường gạo bằng các công cụ định lượng và định tính

Để thực hiện Nghiên cứu trên, Dự án cần tuyển 01 Trưởng nhóm tư vấn cá nhân

#### **2. Nhiệm vụ của tư vấn**

- Chịu trách nhiệm chính chỉ đạo thực hiện báo cáo nghiên cứu theo nội dung đã yêu cầu.

- Chỉ đạo các vấn đề chuyên môn cho nhóm nghiên cứu về các nội dung liên quan đến nghiên cứu: phương pháp, thu thập thông tin thực địa, phân tích số liệu, viết các báo cáo liên quan.

- Viết báo cáo các giải pháp phát triển bền vững cho ngành lúa gạo Việt Nam

- Tổng hợp, viết báo cáo vùng cho 3 báo cáo quốc gia (Việt Nam, Lào, Campuchia) về sự phát triển của ngành lúa gạo.

#### **3. Sản phẩm giao nộp**

- Bản Kế hoạch triển khai nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu

- Đề cương chi tiết báo cáo giải pháp phát triển bền vững cho ngành lúa gạo Việt Nam

- Báo cáo Giải pháp phát triển bền vững cho ngành lúa gạo Việt Nam

- Báo cáo Đánh giá sự phát triển của ngành hàng lúa gạo ở một số nước tiểu vùng sông Mê Công.

#### **4. Yêu cầu về trình độ và kinh nghiệm**

- Có trình độ Thạc sĩ trở lên, ưu tiên ứng viên chuyên ngành kinh tế, kinh tế phát triển và kinh tế nông nghiệp.

- Có ít nhất 15 năm kinh nghiệm làm việc liên quan đến Nông nghiệp và phát triển nông thôn, ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm nghiên cứu về ngành hàng lúa gạo

- Có kinh nghiệm làm việc với các đơn vị nhà nước và các tổ chức phát triển, đặc biệt là kinh nghiệm làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT là một lợi thế.

- Thành thạo tiếng Anh và các phần mềm phân tích định lượng

- Có kỹ năng viết báo cáo và trình bày tốt

#### **5. Thời gian thực hiện hợp đồng và kinh phí hợp đồng**

- Thời gian thực hiện hợp đồng trong khoảng thời gian từ tháng 9/2021 đến tháng 3/2022

- Thời gian tính công tư vấn: 11 ngày.

- Định mức ngày công tư vấn: 270 USD/ngày

- Giá trị hợp đồng: 11 ngày x 270 USD/ngày = 2.970 USD, tương đương:

2.970 USD x 23.150 VNĐ/USD = 68.755.500 đồng

(Bằng chữ: Sáu mươi tám triệu bảy trăm năm mươi năm nghìn năm trăm đồng)

#### **6. Tiêu chí lựa chọn tư vấn**

| **TT** | **Tiêu chí** | **Thang điểm tối đa** | **Đánh giá/tỷ lệ điểm-điểm** | | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Xuất sắc** | **Tốt** | **Khá** | **Chấp nhận được** | **Không đạt** |
| **100** | **100%** | **85%** | **70%** | **50%** | **0%** |
| **1** | **Trình độ học vấn:** Có trình độ Thạc sĩ trở lên, ưu tiên ứng viên chuyên ngành kinh tế, kinh tế phát triển và kinh tế nông nghiệp. | **25** | *Có bằng tiến sỹ trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có bằng thạc sỹ trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có bằng thạc sỹ trong lĩnh vực tương đương* | *Có bằng đại học trong lĩnh vực yêu cầu* | *Không đạt yêu cầu bằng cấp* |
|  | Số điểm | ***25*** | ***25*** | ***21,25*** | ***17,5*** | ***12,5*** | ***0*** |
| **2** | **Kinh nghiệm làm việc** | **60** |  |  |  |  |  |
| a | Có ít nhất 15 năm kinh nghiệm làm việc liên quan đến Nông nghiệp và phát triển nông thôn |  | *Có từ 20 năm kinh nghiệm trở lên trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có 19 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có 17 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có từ 15 năm kinh nghiệm trở xuống trong lĩnh vực yêu cầu* |
|  | Số điểm | ***40*** | ***40*** | ***34*** | ***28*** | ***20*** | ***0*** |
| b | Có kinh nghiệm nghiên cứu ngành hàng lúa gạo |  | *Có từ 5 năm kinh nghiệm trở lên* | *Có 4 năm kinh nghiệm* | *Có 3 năm kinh nghiệm* | *Có từ 1 đến dưới 3 năm kinh nghiệm* | *Không đạt yêu cầu kinh nghiệm* |
|  | Số điểm | ***20*** | ***20*** | ***17*** | ***14*** | ***10*** | ***0*** |
| **3** | **Kinh nghiệm khác** | **15** |  |  |  |  |  |
| a | Có kinh nghiệm làm việc với các đơn vị nhà nước và các tổ chức phát triển, đặc biệt là kinh nghiệm làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT là một lợi thế. |  | *Có từ 5 nghiên cứu/ đề tài làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT* | *Có từ 4 nghiên cứu/ đề tài làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT* | *Có từ 3 nghiên cứu/ đề tài làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT* | *Có từ 1-2 nghiên cứu/ đề tài làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT* | *Không có kinh nghiệm* |
|  | Số điểm | ***10*** | ***10*** | ***8,5*** | ***7*** | ***5*** | ***0*** |
| b | Ngoại ngữ tiếng Anh |  | *Đã từng học tập ở nước ngoài bằng tiếng Anh/ hoặc kỹ năng sử dụng tiếng Anh thành thạo* | *Có chứng chỉ tiếng Anh do tổ chức nước ngoài cấp hoặc có bằng đại học tiếng Anh/ hoặc kỹ năng sử dụng tiếng Anh tương đương* | *Có chứng chỉ tiếng Anh trong nước cấp trình độ C trở lên hoặc kỹ năng sử dụng tiếng Anh tương đương* | *Có chứng chỉ tiếng Anh trình độ B trong nước kỹ năng sử dụng tiếng Anh tương đương* | *Không có bằng cấp/ không biết tiếng Anh* |
|  | Số điểm | ***5*** | ***5*** | ***4,25*** | ***3,5*** | ***2,5*** | ***0*** |
| **4** | **Kết quả** | **100** |  |  |  |  |  |
| **5** | **Kết luận** |  |  |  |  |  |  |

* *Tổng số điểm tối thiểu để đạt yêu cầu của mục đánh giá chi tiết ≥ 70 điểm;*
* *Tư vấn có từ 01 tháng đến dưới 01 năm kinh nghiệm được làm tròn 01 năm kinh nghiệm; Tư vấn có số tháng kinh nghiệm dư từ 06 tháng trở lên được tính tròn thêm 01 năm kinh nghiệm và số dư dưới 6 tháng sẽ không được tính thêm là 01 năm kinh nghiệm.*

#### **Phụ lục 2. Vị trí Tư vấn cá nhân phân tích định lượng**

#### **ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

*Gói thầu số 10*

**Tư vấn cá nhân phân tích định lượng**

**Dự án khu vực “Mạng lưới nghiên cứu và tư vấn chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn cho các quốc gia tiểu vùng sông Mê Công” (NARDT)**

#### **1. Bối cảnh**

Trong khối ASEAN, Việt Nam, Myanmar, Lào và Campuchia là nhóm nước đến sau và là nền kinh tế chủ yếu dựa vào nông nghiệp, đang dần chuyển đổi sang công nghiệp hóa, hội nhập kinh tế quốc tế, tiến tới nền kinh tế định hướng thị trường. Năm 2003, cơ chế Hội nghị cấp cao Campuchia, Lào, Myanmar và Việt Nam (CLMV) đã được thiết lập như một cơ chế mở để tăng cường hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau giữa bốn nước Mê Công. Hội nghị cấp cao CLMV đã đạt được kết quả tích cực, góp phần thúc đẩy hợp tác về thương mại, kinh tế và đầu tư giữa các quốc gia thành viên và giữa các quốc gia Tiểu vùng Mê Kông với các quốc gia thành viên ASEAN khác và các đối tác ASEAN. Các cuộc họp trong khuôn khổ Hội nghị CLMV được tổ chức thường xuyên để các nhà lãnh đạo cấp cao của các nước thảo luận về hợp tác kinh tế, xác định các hạn chế và đưa ra thỏa thuận hành động, hỗ trợ lẫn nhau.

Tại Hội nghị cấp cao CLMV diễn ra vào ngày 15 tháng 3 năm 2018, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam giới thiệu ý tưởng phối hợp nghiên cứu, học hỏi chính sách NN & PTNT trong nhóm CLMV và đã nhận được sự ủng hộ rất tích cực của đại diện các Bộ Nông nghiệp Lào, Myanmar và Campuchia. Từ ý tưởng đó, Quỹ phát triển nông nghiệp quốc tế (IFAD) đã đưa ra sáng kiến thành lập “**Mạng lưới nghiên cứu và tư vấn chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn cho các quốc gia tiểu vùng sông Mê Công” (NARDT)** với mục tiêu thúc đẩy hợp tác trong công tác trong nghiên cứu và đối thoại chính sách NN & PTNT, cải thiện chất lượng và hiệu quả của hoạt động nghiên cứu, vận động và thực thi chính sách phát triển nông nghiệp và nông thôn tại các quốc gia Campuchia, Lào, Myanmar và Việt Nam (CLMV).

Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn (IPSARD) tại Việt Nam được giao làm đơn vị đầu mối chủ trì thực hiện Dự án khu vực “Mạng lưới nghiên cứu và tư vấn chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn cho các quốc gia tiểu vùng sông Mê Công” (NARDT) do IFAD tài trợ. Dự án hỗ trợ xây dựng và phát triển mạng lưới NARDT khu vực và tại mỗi quốc gia nhằm:

1. tăng cường hợp tác và tạo điều kiện để các bên liên quan tham gia rộng rãi hơn vào quá trình nghiên cứu và xây dựng chính sách NN & PTNT thông qua việc tạo ra một mạng lưới các tổ chức nghiên cứu chính sách, không chỉ từ cơ quan chính phủ mà còn từ các tổ chức phi chính phủ và khu vực tư nhân ở Việt Nam, Lào, Campuchia và Myanmar;
2. tiếp thu ý kiến từ nông dân và các tổ chức nông dân trong việc thực hiện đối thoại và nghiên cứu chính sách có sự tham gia; và
3. tạo điều kiện mở rộng và thể chế hóa các thông lệ, đổi mới và bài học kinh nghiệm từ các chương trình do IFAD hỗ trợ.

Các hoạt động chính của mạng lưới NARDT tập trung vào:

1. *Chia sẻ kiến thức thông qua trao đổi thông tin và vận động chính sách:* Thiết lập một nền tảng trao đổi thông tin và hội nghị thường niên, ở cấp khu vực và quốc gia; Cung cấp kết quả nghiên cứu chính sách cho diễn đàn vận động chính sách hiện có; và Rà soát những thành tựu đổi mới trong các chương trình được IFAD hỗ trợ để nhân rộng những thực hành tốt hiện có.
2. *Nâng cao năng lực cho các tổ chức và cá nhân nghiên cứu chính sách NN&PTNT:* Tổ chức đào tạo, hội thảo và các hoạt động khác để nâng cao kiến thức và kỹ năng nghiên cứu chính sách, đối thoại và vận động cho các tổ chức và nhà nghiên cứu tham gia mạng lưới NARDT khu vực và quốc gia.
3. *Thực hiện nghiên cứu chung và đối thoại chính sách để giải quyết các vấn đề NN&PTNT phổ biến trong khu vực:* các chủ đề ưu tiên nghiên cứu phù hợp với các trụ cột chiến lược của IFAD và yêu cầu của các nước thành viên.

Theo kế hoạch công tác năm 2021 trong khuôn khổ Dự án NARDT, Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn sẽ chủ trì nghiên cứu vùng với chủ đề *“*Đánh giá sự phát triển của ngành hàng gạo ở một số nước tiểu vùng sông Mê Công*”*.

Mục tiêu của Nghiên cứu cấp quốc gia nhằm:

* Cung cấp bức tranh tổng thể về ngành lúa gạo ở Việt Nam và một số nước tiểu sông Mê Công, đề xuất các giải pháp phát triển bền vững cho ngành lúa gạo thông qua các khuyến nghị chính sách; và tạo điều kiện cho việc chia sẻ kinh nghiệm và tăng cường hợp tác giữa các quốc gia tiểu vùng Mê Công được chọn.

Phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu áp dụng các cách tiếp cận sau:

* Tổng quan tài liệu và thu thập dữ liệu thứ cấp: Thu thập các báo cáo và dữ liệu cập nhật về ngành lúa gạo liên quan đến sản xuất, chế biến, thương mại, thị trường, chính sách, tác động của biến đổi khí hậu.
* Khảo sát thực địa để đánh giá chuỗi giá trị gạo của Việt Nam, bao gồm phỏng vấn các hộ gia đình, chính quyền địa phương, doanh nghiệp và các tác nhân khác trong chuỗi giá trị lúa gạo, vv
* Phân tích chuỗi giá trị gạo và thị trường gạo bằng các công cụ định lượng và định tính.

Để thực hiện Nghiên cứu trên, Dự án cần tuyển 01 Tư vấn cá nhân phân tích định lượng

#### **2. Nhiệm vụ của tư vấn**

- Chịu trách nhiệm về nội dung bảng hỏi, lựa chọn các nhóm đối tượng phỏng vấn.

- Xây dựng phần mềm nhập thông tin các số liệu phỏng vấn.

- Tham gia các cuộc họp, thảo luận của nhóm nghiên cứu.

- Phân tích các thông tin, số liệu liên quan đến tình hình sản xuất, thương mại, vv của ngành hàng gạo Việt Nam.

#### **3. Sản phẩm giao nộp**

- Bảng hỏi cho nghiên cứu.

- 01 đĩa CD lưu phần mềm nhập thông tin các số liệu phỏng vấn.

- Báo cáo tổng hợp các số liệu phân tích đánh giá về ngành hàng gạo Việt Nam.

**4. Yêu cầu về trình độ và kinh nghiệm**

- Có trình độ Thạc sĩ trở lên, ưu tiên ứng viên chuyên ngành kinh tế công, kinh tế phát triển và kinh tế nông nghiệp.

- Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm làm việc liên quan đến Nông nghiệp và phát triển nông thôn, ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm nghiên cứu, phân tích số liệu.

- Sử dụng thành thạo các phần mềm phân tích định lượng.

- Thành thạo tiếng Anh

- Có kỹ năng viết báo cáo và trình bày tốt

#### **5. Thời gian thực hiện hợp đồng và kinh phí hợp đồng**

- Thời gian thực hiện hợp đồng trong khoảng thời gian từ tháng 9/2021 đến tháng 3/2022

- Thời gian tính công tư vấn: 15 ngày.

- Định mức ngày công tư vấn: 270 USD/ngày

- Giá trị hợp đồng: 15 ngày x 270 USD/ngày = 4.050 USD, tương đương:

4.050 USD x 23.150 VNĐ/USD = 93.757.500 đồng

(Bằng chữ: Chín mươi ba triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm đồng)

#### **6. Tiêu chí lựa chọn tư vấn**

| **TT** | **Tiêu chí** | **Thang điểm tối đa** | **Đánh giá/tỷ lệ điểm- điểm** | | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Xuất sắc** | **Tốt** | **Khá** | **Chấp nhận được** | **Không đạt** |
| **100** | **100%** | **85%** | **70%** | **50%** | **0%** |
| **1** | **Trình độ học vấn:** Có trình độ Thạc sĩ trở lên, ưu tiên ứng viên chuyên ngành kinh tế công, kinh tế phát triển và kinh tế nông nghiệp. | **25** | *Có bằng tiến sỹ trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có bằng thạc sỹ trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có bằng thạc sỹ trong lĩnh vực tương đương* | *Có bằng đại học trong lĩnh vực yêu cầu* | *Không đạt yêu cầu bằng cấp* |
|  | Số điểm | ***25*** | ***25*** | ***21,25*** | ***17,5*** | ***12,5*** | ***0*** |
| **2** | **Kinh nghiệm làm việc** | **60** |  |  |  |  |  |
| a | Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm làm việc liên quan đến Nông nghiệp và phát triển nông thôn |  | *Có từ 15 năm kinh nghiệm trở lên trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có 13 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có 11 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có từ 9 năm kinh nghiệm trở xuống trong lĩnh vực yêu cầu* |
|  | Số điểm | ***40*** | ***40*** | ***34*** | ***28*** | ***20*** | ***0*** |
| b | Có kinh nghiệm nghiên cứu, phân tích số liệu |  | *Có từ 5 năm kinh nghiệm trở lên* | *Có 4 năm kinh nghiệm* | *Có 3 năm kinh nghiệm* | *Có từ 1 đến dưới 3 năm kinh nghiệm* | *Không đạt yêu cầu kinh nghiệm* |
|  | Số điểm | ***20*** | ***20*** | ***17*** | ***14*** | ***10*** | ***0*** |
| **3** | **Kinh nghiệm khác** | **15** |  |  |  |  |  |
| a | Sử dụng thành thạo các phần mềm phân tích định lượng |  | *Sử dụng thành thạo phần mềm phân tích Excel, Eview, SPSS, Stata, Matlab* | *Sử dụng thành thạo phần mềm phân tích Excel, Eview, SPSS, Stata* | *Sử dụng thành thạo phần mềm phân tích Excel, Eview, SPSS* | *Sử dụng thành thạo phần mềm phân tích Excel, Eviews* | *Không có kinh nghiệm* |
|  | Số điểm | ***10*** | ***10*** | ***8,5*** | ***7*** | ***5*** | ***0*** |
| b | Ngoại ngữ tiếng Anh |  | *Đã từng học tập ở nước ngoài bằng tiếng Anh/ hoặc kỹ năng sử dụng tiếng Anh thành thạo* | *Có chứng chỉ tiếng Anh do tổ chức nước ngoài cấp hoặc có bằng đại học tiếng Anh/ hoặc kỹ năng sử dụng tiếng Anh tương đương* | *Có chứng chỉ tiếng Anh trong nước cấp trình độ C trở lên hoặc kỹ năng sử dụng tiếng Anh tương đương* | *Có chứng chỉ tiếng Anh trình độ B trong nước kỹ năng sử dụng tiếng Anh tương đương* | *Không có bằng cấp/ không biết tiếng Anh* |
|  | Số điểm | ***5*** | ***5*** | ***4,25*** | ***3,5*** | ***2,5*** | ***0*** |
| **4** | **Kết quả** | **100** |  |  |  |  |  |
| **5** | **Kết luận** |  |  |  |  |  |  |

* *Tổng số điểm tối thiểu để đạt yêu cầu của mục đánh giá chi tiết ≥ 70 điểm;*
* *Tư vấn có từ 01 tháng đến dưới 01 năm kinh nghiệm được làm tròn 01 năm kinh nghiệm; Tư vấn có số tháng kinh nghiệm dư từ 06 tháng trở lên được tính tròn thêm 01 năm kinh nghiệm và số dư dưới 6 tháng sẽ không được tính thêm là 01 năm kinh nghiệm.*

#### **Phụ lục 3. Vị trí Tư vấn cá nhân phân tích ngành hàng**

#### **ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

*Gói thầu số 10*

**Tư vấn cá nhân phân tích ngành hàng**

**Dự án khu vực “Mạng lưới nghiên cứu và tư vấn chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn cho các quốc gia tiểu vùng sông Mê Công” (NARDT)**

#### **1. Bối cảnh**

Trong khối ASEAN, Việt Nam, Myanmar, Lào và Campuchia là nhóm nước đến sau và là nền kinh tế chủ yếu dựa vào nông nghiệp, đang dần chuyển đổi sang công nghiệp hóa, hội nhập kinh tế quốc tế, tiến tới nền kinh tế định hướng thị trường. Năm 2003, cơ chế Hội nghị cấp cao Campuchia, Lào, Myanmar và Việt Nam (CLMV) đã được thiết lập như một cơ chế mở để tăng cường hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau giữa bốn nước Mê Công. Hội nghị cấp cao CLMV đã đạt được kết quả tích cực, góp phần thúc đẩy hợp tác về thương mại, kinh tế và đầu tư giữa các quốc gia thành viên và giữa các quốc gia Tiểu vùng Mê Kông với các quốc gia thành viên ASEAN khác và các đối tác ASEAN. Các cuộc họp trong khuôn khổ Hội nghị CLMV được tổ chức thường xuyên để các nhà lãnh đạo cấp cao của các nước thảo luận về hợp tác kinh tế, xác định các hạn chế và đưa ra thỏa thuận hành động, hỗ trợ lẫn nhau.

Tại Hội nghị cấp cao CLMV diễn ra vào ngày 15 tháng 3 năm 2018, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam giới thiệu ý tưởng phối hợp nghiên cứu, học hỏi chính sách NN & PTNT trong nhóm CLMV và đã nhận được sự ủng hộ rất tích cực của đại diện các Bộ Nông nghiệp Lào, Myanmar và Campuchia. Từ ý tưởng đó, Quỹ phát triển nông nghiệp quốc tế (IFAD) đã đưa ra sáng kiến thành lập “**Mạng lưới nghiên cứu và tư vấn chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn cho các quốc gia tiểu vùng sông Mê Công” (NARDT)** với mục tiêu thúc đẩy hợp tác trong công tác trong nghiên cứu và đối thoại chính sách NN & PTNT, cải thiện chất lượng và hiệu quả của hoạt động nghiên cứu, vận động và thực thi chính sách phát triển nông nghiệp và nông thôn tại các quốc gia Campuchia, Lào, Myanmar và Việt Nam (CLMV).

Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn (IPSARD) tại Việt Nam được giao làm đơn vị đầu mối chủ trì thực hiện Dự án khu vực “Mạng lưới nghiên cứu và tư vấn chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn cho các quốc gia tiểu vùng sông Mê Công” (NARDT) do IFAD tài trợ. Dự án hỗ trợ xây dựng và phát triển mạng lưới NARDT khu vực và tại mỗi quốc gia nhằm:

1. tăng cường hợp tác và tạo điều kiện để các bên liên quan tham gia rộng rãi hơn vào quá trình nghiên cứu và xây dựng chính sách NN & PTNT thông qua việc tạo ra một mạng lưới các tổ chức nghiên cứu chính sách, không chỉ từ cơ quan chính phủ mà còn từ các tổ chức phi chính phủ và khu vực tư nhân ở Việt Nam, Lào, Campuchia và Myanmar;
2. tiếp thu ý kiến từ nông dân và các tổ chức nông dân trong việc thực hiện đối thoại và nghiên cứu chính sách có sự tham gia; và
3. tạo điều kiện mở rộng và thể chế hóa các thông lệ, đổi mới và bài học kinh nghiệm từ các chương trình do IFAD hỗ trợ.

Các hoạt động chính của mạng lưới NARDT tập trung vào:

1. *Chia sẻ kiến thức thông qua trao đổi thông tin và vận động chính sách:* Thiết lập một nền tảng trao đổi thông tin và hội nghị thường niên, ở cấp khu vực và quốc gia; Cung cấp kết quả nghiên cứu chính sách cho diễn đàn vận động chính sách hiện có; và Rà soát những thành tựu đổi mới trong các chương trình được IFAD hỗ trợ để nhân rộng những thực hành tốt hiện có.
2. *Nâng cao năng lực cho các tổ chức và cá nhân nghiên cứu chính sách NN&PTNT:* Tổ chức đào tạo, hội thảo và các hoạt động khác để nâng cao kiến thức và kỹ năng nghiên cứu chính sách, đối thoại và vận động cho các tổ chức và nhà nghiên cứu tham gia mạng lưới NARDT khu vực và quốc gia.
3. *Thực hiện nghiên cứu chung và đối thoại chính sách để giải quyết các vấn đề NN&PTNT phổ biến trong khu vực:* các chủ đề ưu tiên nghiên cứu phù hợp với các trụ cột chiến lược của IFAD và yêu cầu của các nước thành viên.

Theo kế hoạch công tác năm 2021 trong khuôn khổ Dự án NARDT, Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn sẽ chủ trì nghiên cứu vùng với chủ đề *“*Đánh giá sự phát triển của ngành hàng gạo ở một số nước tiểu vùng sông Mê Công*”*.

Mục tiêu của Nghiên cứu cấp quốc gia nhằm:

* Cung cấp bức tranh tổng thể về ngành lúa gạo ở Việt Nam và một số nước tiểu sông Mê Công, đề xuất các giải pháp phát triển bền vững cho ngành lúa gạo thông qua các khuyến nghị chính sách; và tạo điều kiện cho việc chia sẻ kinh nghiệm và tăng cường hợp tác giữa các quốc gia tiểu vùng Mê Công được chọn.

Phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu áp dụng các cách tiếp cận sau:

* Tổng quan tài liệu và thu thập dữ liệu thứ cấp: Thu thập các báo cáo và dữ liệu cập nhật về ngành lúa gạo liên quan đến sản xuất, chế biến, thương mại, thị trường, chính sách, tác động của biến đổi khí hậu.
* Khảo sát thực địa để đánh giá chuỗi giá trị gạo của Việt Nam, bao gồm phỏng vấn các hộ gia đình, chính quyền địa phương, doanh nghiệp và các tác nhân khác trong chuỗi giá trị lúa gạo, vv
* Phân tích chuỗi giá trị gạo và thị trường gạo bằng các công cụ định lượng và định tính

Để thực hiện Nghiên cứu trên, Dự án cần tuyển 01 Tư vấn cá nhân phân tích ngành hàng.

#### **2. Nhiệm vụ của tư vấn**

- Thu thập các thông tin nền liên quan đến sản xuất, thương mại, chế biến ngành hàng lúa gạo, các vấn đề biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến sản xuất lúa gạo

- Phân tích sâu ngành hàng lúa gạo gồm sản xuất, các vấn đề biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến sản xuất lúa gạo, vv

- Viết báo cáo phân tích thực trạng sản xuất ngành hàng lúa gạo Việt Nam.

- Tham gia các cuộc họp, thảo luận của nhóm nghiên cứu.

#### **3. Sản phẩm giao nộp**

- Bản tổng hợp các tài liệu, thông tin nền liên quan ngành hàng lúa gạo của Việt Nam

- Đề cương chi tiết báo cáo phân tích thực trạng sản xuất ngành hàng lúa gạo Việt Nam

- Báo cáo phân tích thực trạng sản xuất ngành hàng lúa gạo Việt Nam.

**4. Yêu cầu về trình độ và kinh nghiệm**

- Có trình độ Thạc sĩ trở lên, ưu tiên ứng viên chuyên ngành kinh tế phát triển, kinh tế nông nghiệp, phát triển nông thôn

- Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm làm việc liên quan đến Nông nghiệp và phát triển nông thôn, ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm nghiên cứu về ngành hàng lúa gạo.

- Thành thạo tiếng Anh

- Có kỹ năng viết báo cáo và trình bày tốt

- Có kinh nghiệm làm việc với các đơn vị nhà nước và các tổ chức phát triển, đặc biệt là kinh nghiệm làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT là một lợi thế.

#### **5. Thời gian thực hiện hợp đồng và kinh phí hợp đồng**

- Thời gian thực hiện hợp đồng trong khoảng thời gian từ tháng 9/2021 đến tháng 3/2022

- Thời gian tính công tư vấn: 15 ngày.

- Định mức ngày công tư vấn: 270 USD/ngày

- Giá trị hợp đồng: 15 ngày x 270 USD/ngày = 4.050 USD, tương đương:

4.050 USD x 23.150 VNĐ/USD = 93.757.500 đồng

(Bằng chữ: Chín mươi ba triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm đồng)

#### **6. Tiêu chí lựa chọn tư vấn**

| **TT** | **Tiêu chí** | **Thang điểm tối đa** | **Đánh giá/tỷ lệ điểm- điểm** | | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Xuất sắc** | **Tốt** | **Khá** | **Chấp nhận được** | **Không đạt** |
| **100** | **100%** | **85%** | **70%** | **50%** | **0%** |
| **1** | **Trình độ học vấn:** Có trình độ Thạc sĩ trở lên, ưu tiên ứng viên chuyên ngành kinh tế phát triển, kinh tế nông nghiệp, phát triển nông thôn | **25** | *Có bằng tiến sỹ trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có bằng thạc sỹ trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có bằng thạc sỹ trong lĩnh vực tương đương* | *Có bằng đại học trong lĩnh vực yêu cầu* | *Không đạt yêu cầu bằng cấp* |
|  | Số điểm | ***25*** | ***25*** | ***21,25*** | ***17,5*** | ***12,5*** | ***0*** |
| **2** | **Kinh nghiệm làm việc** | **60** |  |  |  |  |  |
| a | Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm làm việc liên quan đến Nông nghiệp và phát triển nông thôn |  | *Có từ 15 năm kinh nghiệm trở lên trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có 13 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có 11 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có từ 9 năm kinh nghiệm trở xuống trong lĩnh vực yêu cầu* |
|  | Số điểm | ***40*** | ***40*** | ***34*** | ***28*** | ***20*** | ***0*** |
| b | Có kinh nghiệm nghiên cứu về ngành hàng lúa gạo |  | *Có từ 5 năm kinh nghiệm trở lên* | *Có 4 năm kinh nghiệm* | *Có 3 năm kinh nghiệm* | *Có từ 1 đến dưới 3 năm kinh nghiệm gạo* | *Không đạt yêu cầu kinh nghiệm* |
|  | Số điểm | ***20*** | ***20*** | ***17*** | ***14*** | ***10*** | ***0*** |
| **3** | **Kinh nghiệm khác** | **15** |  |  |  |  |  |
| a | Có kinh nghiệm làm việc với các đơn vị nhà nước và các tổ chức phát triển, đặc biệt là kinh nghiệm làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT là một lợi thế |  | *5 nghiên cứu/ đề tài làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT* | *4 nghiên cứu/ đề tài làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT* | *3 nghiên cứu/ đề tài làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT* | *1-2 nghiên cứu/ đề tài làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT* | *Không có kinh nghiệm* |
|  | Số điểm | ***10*** | ***10*** | ***8,5*** | ***7*** | ***5*** | ***0*** |
| b | Ngoại ngữ tiếng Anh |  | *Đã từng học tập ở nước ngoài bằng tiếng Anh/ hoặc kỹ năng sử dụng tiếng Anh thành thạo* | *Có chứng chỉ tiếng Anh do tổ chức nước ngoài cấp hoặc có bằng đại học tiếng Anh/ hoặc kỹ năng sử dụng tiếng Anh tương đương* | *Có chứng chỉ tiếng Anh trong nước cấp trình độ C trở lên hoặc kỹ năng sử dụng tiếng Anh tương đương* | *Có chứng chỉ tiếng Anh trình độ B trong nước kỹ năng sử dụng tiếng Anh tương đương* | *Không có bằng cấp/ không biết tiếng Anh* |
|  | Số điểm | ***5*** | ***5*** | ***4,25*** | ***3,5*** | ***2,5*** | ***0*** |
| **4** | **Kết quả** | **100** |  |  |  |  |  |
| **5** | **Kết luận** |  |  |  |  |  |  |

* *Tổng số điểm tối thiểu để đạt yêu cầu của mục đánh giá chi tiết ≥ 70 điểm;*
* *Tư vấn có từ 01 tháng đến dưới 01 năm kinh nghiệm được làm tròn 01 năm kinh nghiệm; Tư vấn có số tháng kinh nghiệm dư từ 06 tháng trở lên được tính tròn thêm 01 năm kinh nghiệm và số dư dưới 6 tháng sẽ không được tính thêm là 01 năm kinh nghiệm.*

#### **Phụ lục 4. Vị trí Tư vấn cá nhân phát triển doanh nghiệp**

#### **ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

*Gói thầu số 10*

**Tư vấn cá nhân phát triển doanh nghiệp**

**Dự án khu vực “Mạng lưới nghiên cứu và tư vấn chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn cho các quốc gia tiểu vùng sông Mê Công” (NARDT)**

#### **1. Bối cảnh**

Trong khối ASEAN, Việt Nam, Myanmar, Lào và Campuchia là nhóm nước đến sau và là nền kinh tế chủ yếu dựa vào nông nghiệp, đang dần chuyển đổi sang công nghiệp hóa, hội nhập kinh tế quốc tế, tiến tới nền kinh tế định hướng thị trường. Năm 2003, cơ chế Hội nghị cấp cao Campuchia, Lào, Myanmar và Việt Nam (CLMV) đã được thiết lập như một cơ chế mở để tăng cường hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau giữa bốn nước Mê Công. Hội nghị cấp cao CLMV đã đạt được kết quả tích cực, góp phần thúc đẩy hợp tác về thương mại, kinh tế và đầu tư giữa các quốc gia thành viên và giữa các quốc gia Tiểu vùng Mê Kông với các quốc gia thành viên ASEAN khác và các đối tác ASEAN. Các cuộc họp trong khuôn khổ Hội nghị CLMV được tổ chức thường xuyên để các nhà lãnh đạo cấp cao của các nước thảo luận về hợp tác kinh tế, xác định các hạn chế và đưa ra thỏa thuận hành động, hỗ trợ lẫn nhau.

Tại Hội nghị cấp cao CLMV diễn ra vào ngày 15 tháng 3 năm 2018, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam giới thiệu ý tưởng phối hợp nghiên cứu, học hỏi chính sách NN & PTNT trong nhóm CLMV và đã nhận được sự ủng hộ rất tích cực của đại diện các Bộ Nông nghiệp Lào, Myanmar và Campuchia. Từ ý tưởng đó, Quỹ phát triển nông nghiệp quốc tế (IFAD) đã đưa ra sáng kiến thành lập “**Mạng lưới nghiên cứu và tư vấn chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn cho các quốc gia tiểu vùng sông Mê Công” (NARDT)** với mục tiêu thúc đẩy hợp tác trong công tác trong nghiên cứu và đối thoại chính sách NN & PTNT, cải thiện chất lượng và hiệu quả của hoạt động nghiên cứu, vận động và thực thi chính sách phát triển nông nghiệp và nông thôn tại các quốc gia Campuchia, Lào, Myanmar và Việt Nam (CLMV).

Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn (IPSARD) tại Việt Nam được giao làm đơn vị đầu mối chủ trì thực hiện Dự án khu vực “Mạng lưới nghiên cứu và tư vấn chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn cho các quốc gia tiểu vùng sông Mê Công” (NARDT) do IFAD tài trợ. Dự án hỗ trợ xây dựng và phát triển mạng lưới NARDT khu vực và tại mỗi quốc gia nhằm:

1. tăng cường hợp tác và tạo điều kiện để các bên liên quan tham gia rộng rãi hơn vào quá trình nghiên cứu và xây dựng chính sách NN & PTNT thông qua việc tạo ra một mạng lưới các tổ chức nghiên cứu chính sách, không chỉ từ cơ quan chính phủ mà còn từ các tổ chức phi chính phủ và khu vực tư nhân ở Việt Nam, Lào, Campuchia và Myanmar;
2. tiếp thu ý kiến từ nông dân và các tổ chức nông dân trong việc thực hiện đối thoại và nghiên cứu chính sách có sự tham gia; và
3. tạo điều kiện mở rộng và thể chế hóa các thông lệ, đổi mới và bài học kinh nghiệm từ các chương trình do IFAD hỗ trợ.

Các hoạt động chính của mạng lưới NARDT tập trung vào:

1. *Chia sẻ kiến thức thông qua trao đổi thông tin và vận động chính sách:* Thiết lập một nền tảng trao đổi thông tin và hội nghị thường niên, ở cấp khu vực và quốc gia; Cung cấp kết quả nghiên cứu chính sách cho diễn đàn vận động chính sách hiện có; và Rà soát những thành tựu đổi mới trong các chương trình được IFAD hỗ trợ để nhân rộng những thực hành tốt hiện có.
2. *Nâng cao năng lực cho các tổ chức và cá nhân nghiên cứu chính sách NN&PTNT:* Tổ chức đào tạo, hội thảo và các hoạt động khác để nâng cao kiến thức và kỹ năng nghiên cứu chính sách, đối thoại và vận động cho các tổ chức và nhà nghiên cứu tham gia mạng lưới NARDT khu vực và quốc gia.
3. *Thực hiện nghiên cứu chung và đối thoại chính sách để giải quyết các vấn đề NN&PTNT phổ biến trong khu vực:* các chủ đề ưu tiên nghiên cứu phù hợp với các trụ cột chiến lược của IFAD và yêu cầu của các nước thành viên.

Theo kế hoạch công tác năm 2021 trong khuôn khổ Dự án NARDT, Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn sẽ chủ trì nghiên cứu vùng với chủ đề *“*Đánh giá sự phát triển của ngành hàng gạo ở một số nước tiểu vùng sông Mê Công*”*.

Mục tiêu của Nghiên cứu cấp quốc gia nhằm:

* Cung cấp bức tranh tổng thể về ngành lúa gạo ở Việt Nam và một số nước tiểu sông Mê Công, đề xuất các giải pháp phát triển bền vững cho ngành lúa gạo thông qua các khuyến nghị chính sách; và tạo điều kiện cho việc chia sẻ kinh nghiệm và tăng cường hợp tác giữa các quốc gia tiểu vùng Mê Công được chọn.

Phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu áp dụng các cách tiếp cận sau:

* Tổng quan tài liệu và thu thập dữ liệu thứ cấp: Thu thập các báo cáo và dữ liệu cập nhật về ngành lúa gạo liên quan đến sản xuất, chế biến, thương mại, thị trường, chính sách, tác động của biến đổi khí hậu.
* Khảo sát thực địa để đánh giá chuỗi giá trị gạo của Việt Nam, bao gồm phỏng vấn các hộ gia đình, chính quyền địa phương, doanh nghiệp và các tác nhân khác trong chuỗi giá trị lúa gạo, vv
* Phân tích chuỗi giá trị gạo và thị trường gạo bằng các công cụ định lượng và định tính

Để thực hiện Nghiên cứu trên, Dự án cần tuyển 01 Tư vấn cá nhân phát triển doanh nghiệp.

#### **2. Nhiệm vụ của tư vấn**

- Thu thập, tổng hợp các thông tin liên quan đến thương mại lúa gạo, và doanh nghiệp tham gia kinh doanh lúa gạo

- Tham gia các cuộc họp, thảo luận của nhóm nghiên cứu

- Phân tích các thông tin, số liệu liên quan đến các doanh nghiệp sản xuất, chế biến, kinh doanh lúa gạo, xuất khẩu gạo, thị trường lúa gạo và phân tích tiềm năng phát triển kinh doanh lúa gạo trong tương lai

- Viết báo cáo phân tích về tiềm năng phát triển thương mại lúa gạo Việt Nam.

#### **3. Sản phẩm giao nộp**

- Bản tổng hợp các số liệu, tài liệu về thương mại lúa gạo và doanh nghiệp lúa gạo

- Đề cương chi tiết báo cáo đánh giá tiềm năng phát triển thương mại lúa gạo Việt Nam

- Báo cáo đánh giá tiềm năng phát triển thương mại lúa gạo Việt Nam.

**4. Yêu cầu về trình độ và kinh nghiệm**

- Có trình độ Thạc sĩ trở lên, ưu tiên ứng viên chuyên ngành kinh tế, thương mại, kinh tế phát triển và kinh tế nông nghiệp.

- Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm làm việc liên quan đến kinh tế, thương mại, phát triển doanh nghiệp

- Thành thạo tiếng Anh

- Có kỹ năng viết báo cáo và trình bày tốt.

- Có kinh nghiệm làm việc với các đơn vị nhà nước và các tổ chức phát triển, đặc biệt là kinh nghiệm làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT là một lợi thế.

#### **5. Thời gian thực hiện hợp đồng và kinh phí hợp đồng**

- Thời gian thực hiện hợp đồng trong khoảng thời gian từ tháng 9/2021 đến tháng 3/2022

- Thời gian tính công tư vấn: 15 ngày.

- Định mức ngày công tư vấn: 270 USD/ngày

- Giá trị hợp đồng: 15 ngày x 270 USD/ngày = 4.050 USD, tương đương:

4.050 USD x 23.150 VNĐ/USD = 93.757.500 đồng

(Bằng chữ: Chín mươi ba triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm đồng)

#### **6. Tiêu chí lựa chọn tư vấn**

| **TT** | **Tiêu chí** | **Thang điểm tối đa** | **Đánh giá/tỷ lệ điểm- điểm** | | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Xuất sắc** | **Tốt** | **Khá** | **Chấp nhận được** | **Không đạt** |
| **100** | **100%** | **85%** | **70%** | **50%** | **0%** |
| **1** | **Trình độ học vấn:** Có trình độ Thạc sĩ trở lên, ưu tiên ứng viên chuyên ngành kinh tế, thương mại, kinh tế phát triển và kinh tế nông nghiệp. | **25** | *Có bằng tiến sỹ trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có bằng thạc sỹ trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có bằng thạc sỹ trong lĩnh vực tương đương* | *Có bằng đại học trong lĩnh vực yêu cầu* | *Không đạt yêu cầu bằng cấp* |
|  | Số điểm | ***25*** | ***25*** | ***21,25*** | ***17,5*** | ***12,5*** | ***0*** |
| **2** | **Kinh nghiệm làm việc** | **60** |  |  |  |  |  |
| a | Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm làm việc liên quan đến kinh tế, thương mại, phát triển doanh nghiệp |  | *Có từ 15 năm kinh nghiệm trở lên trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có 13 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có 11 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có từ 9 năm kinh nghiệm trở xuống trong lĩnh vực yêu cầu* |
|  | Số điểm | ***40*** | ***40*** | ***34*** | ***28*** | ***20*** | ***0*** |
| b | Có kinh nghiệm nghiên cứu về doanh nghiệp |  | *Có từ 5 năm kinh nghiệm trở lên* | *Có 4 năm kinh nghiệm* | *Có 3 năm kinh nghiệm* | *Có từ 1 đến dưới 3 năm kinh nghiệm* | *Không đạt yêu cầu kinh nghiệm* |
|  | Số điểm | ***20*** | ***20*** | ***17*** | ***14*** | ***10*** | ***0*** |
| **3** | **Kinh nghiệm khác** | **15** |  |  |  |  |  |
| a | Có kinh nghiệm làm việc với các đơn vị nhà nước và các tổ chức phát triển, đặc biệt là kinh nghiệm làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT là một lợi thế. |  | *5 nghiên cứu/ đề tài làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT* | *4 nghiên cứu/ đề tài làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT* | *3 nghiên cứu/ đề tài làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT* | *1-2 nghiên cứu/ đề tài làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT* | *Không có kinh nghiệm* |
|  | Số điểm | ***10*** | ***10*** | ***8,5*** | ***7*** | ***5*** | ***0*** |
| b | Ngoại ngữ tiếng Anh |  | *Đã từng học tập ở nước ngoài bằng tiếng Anh/ hoặc kỹ năng sử dụng tiếng Anh thành thạo* | *Có chứng chỉ tiếng Anh do tổ chức nước ngoài cấp hoặc có bằng đại học tiếng Anh/ hoặc kỹ năng sử dụng tiếng Anh tương đương* | *Có chứng chỉ tiếng Anh trong nước cấp trình độ C trở lên hoặc kỹ năng sử dụng tiếng Anh tương đương* | *Có chứng chỉ tiếng Anh trình độ B trong nước kỹ năng sử dụng tiếng Anh tương đương* | *Không có bằng cấp/ không biết tiếng Anh* |
|  | Số điểm | ***5*** | ***5*** | ***4,25*** | ***3,5*** | ***2,5*** | ***0*** |
| **4** | **Kết quả** | **100** |  |  |  |  |  |
| **5** | **Kết luận** |  |  |  |  |  |  |

* *Tổng số điểm tối thiểu để đạt yêu cầu của mục đánh giá chi tiết ≥ 70 điểm;*
* *Tư vấn có từ 01 tháng đến dưới 01 năm kinh nghiệm được làm tròn 01 năm kinh nghiệm; Tư vấn có số tháng kinh nghiệm dư từ 06 tháng trở lên được tính tròn thêm 01 năm kinh nghiệm và số dư dưới 6 tháng sẽ không được tính thêm là 01 năm kinh nghiệm.*

#### **Phụ lục 5. Vị trí Tư vấn cá nhân chuỗi giá trị lúa gạo**

#### **ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

*Gói thầu số 10*

**Tư vấn cá nhân chuỗi giá trị lúa gạo**

**Dự án khu vực “Mạng lưới nghiên cứu và tư vấn chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn cho các quốc gia tiểu vùng sông Mê Công” (NARDT)**

#### **1. Bối cảnh**

Trong khối ASEAN, Việt Nam, Myanmar, Lào và Campuchia là nhóm nước đến sau và là nền kinh tế chủ yếu dựa vào nông nghiệp, đang dần chuyển đổi sang công nghiệp hóa, hội nhập kinh tế quốc tế, tiến tới nền kinh tế định hướng thị trường. Năm 2003, cơ chế Hội nghị cấp cao Campuchia, Lào, Myanmar và Việt Nam (CLMV) đã được thiết lập như một cơ chế mở để tăng cường hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau giữa bốn nước Mê Công. Hội nghị cấp cao CLMV đã đạt được kết quả tích cực, góp phần thúc đẩy hợp tác về thương mại, kinh tế và đầu tư giữa các quốc gia thành viên và giữa các quốc gia Tiểu vùng Mê Kông với các quốc gia thành viên ASEAN khác và các đối tác ASEAN. Các cuộc họp trong khuôn khổ Hội nghị CLMV được tổ chức thường xuyên để các nhà lãnh đạo cấp cao của các nước thảo luận về hợp tác kinh tế, xác định các hạn chế và đưa ra thỏa thuận hành động, hỗ trợ lẫn nhau.

Tại Hội nghị cấp cao CLMV diễn ra vào ngày 15 tháng 3 năm 2018, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam giới thiệu ý tưởng phối hợp nghiên cứu, học hỏi chính sách NN & PTNT trong nhóm CLMV và đã nhận được sự ủng hộ rất tích cực của đại diện các Bộ Nông nghiệp Lào, Myanmar và Campuchia. Từ ý tưởng đó, Quỹ phát triển nông nghiệp quốc tế (IFAD) đã đưa ra sáng kiến thành lập “**Mạng lưới nghiên cứu và tư vấn chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn cho các quốc gia tiểu vùng sông Mê Công” (NARDT)** với mục tiêu thúc đẩy hợp tác trong công tác trong nghiên cứu và đối thoại chính sách NN & PTNT, cải thiện chất lượng và hiệu quả của hoạt động nghiên cứu, vận động và thực thi chính sách phát triển nông nghiệp và nông thôn tại các quốc gia Campuchia, Lào, Myanmar và Việt Nam (CLMV).

Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn (IPSARD) tại Việt Nam được giao làm đơn vị đầu mối chủ trì thực hiện Dự án khu vực “Mạng lưới nghiên cứu và tư vấn chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn cho các quốc gia tiểu vùng sông Mê Công” (NARDT) do IFAD tài trợ. Dự án hỗ trợ xây dựng và phát triển mạng lưới NARDT khu vực và tại mỗi quốc gia nhằm:

1. tăng cường hợp tác và tạo điều kiện để các bên liên quan tham gia rộng rãi hơn vào quá trình nghiên cứu và xây dựng chính sách NN & PTNT thông qua việc tạo ra một mạng lưới các tổ chức nghiên cứu chính sách, không chỉ từ cơ quan chính phủ mà còn từ các tổ chức phi chính phủ và khu vực tư nhân ở Việt Nam, Lào, Campuchia và Myanmar;
2. tiếp thu ý kiến từ nông dân và các tổ chức nông dân trong việc thực hiện đối thoại và nghiên cứu chính sách có sự tham gia; và
3. tạo điều kiện mở rộng và thể chế hóa các thông lệ, đổi mới và bài học kinh nghiệm từ các chương trình do IFAD hỗ trợ.

Các hoạt động chính của mạng lưới NARDT tập trung vào:

1. *Chia sẻ kiến thức thông qua trao đổi thông tin và vận động chính sách:* Thiết lập một nền tảng trao đổi thông tin và hội nghị thường niên, ở cấp khu vực và quốc gia; Cung cấp kết quả nghiên cứu chính sách cho diễn đàn vận động chính sách hiện có; và Rà soát những thành tựu đổi mới trong các chương trình được IFAD hỗ trợ để nhân rộng những thực hành tốt hiện có.
2. *Nâng cao năng lực cho các tổ chức và cá nhân nghiên cứu chính sách NN&PTNT:* Tổ chức đào tạo, hội thảo và các hoạt động khác để nâng cao kiến thức và kỹ năng nghiên cứu chính sách, đối thoại và vận động cho các tổ chức và nhà nghiên cứu tham gia mạng lưới NARDT khu vực và quốc gia.
3. *Thực hiện nghiên cứu chung và đối thoại chính sách để giải quyết các vấn đề NN&PTNT phổ biến trong khu vực:* các chủ đề ưu tiên nghiên cứu phù hợp với các trụ cột chiến lược của IFAD và yêu cầu của các nước thành viên.

Theo kế hoạch công tác năm 2021 trong khuôn khổ Dự án NARDT, Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn sẽ chủ trì nghiên cứu vùng với chủ đề *“*Đánh giá sự phát triển của ngành hàng gạo ở một số nước tiểu vùng sông Mê Công*”*.

Mục tiêu của Nghiên cứu cấp quốc gia nhằm:

* Cung cấp bức tranh tổng thể về ngành lúa gạo ở Việt Nam và một số nước tiểu sông Mê Công, đề xuất các giải pháp phát triển bền vững cho ngành lúa gạo thông qua các khuyến nghị chính sách; và tạo điều kiện cho việc chia sẻ kinh nghiệm và tăng cường hợp tác giữa các quốc gia tiểu vùng Mê Công được chọn.

Phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu áp dụng các cách tiếp cận sau:

* Tổng quan tài liệu và thu thập dữ liệu thứ cấp: Thu thập các báo cáo và dữ liệu cập nhật về ngành lúa gạo liên quan đến sản xuất, chế biến, thương mại, thị trường, chính sách, tác động của biến đổi khí hậu.
* Khảo sát thực địa để đánh giá chuỗi giá trị gạo của Việt Nam, bao gồm phỏng vấn các hộ gia đình, chính quyền địa phương, doanh nghiệp và các tác nhân khác trong chuỗi giá trị lúa gạo, vv
* Phân tích chuỗi giá trị gạo và thị trường gạo bằng các công cụ định lượng và định tính

Để thực hiện Nghiên cứu trên, Dự án cần tuyển 01 Tư vấn cá nhân chuỗi giá trị lúa gạo.

#### **2. Nhiệm vụ của tư vấn**

- Thu thập, tổng hợp các thông tin sâu về chuỗi giá trị lúa gạo như: các tác nhân tham gia chuỗi, loại hình chuỗi (chuỗi giá trị nội địa, chuỗi giá trị xuất khẩu), giá trị kinh tế của chuỗi, vv.

- Tham gia các cuộc họp, thảo luận của nhóm nghiên cứu.

- Đánh giá thực trạng các loại hình chuỗi giá trị lúa gạo chính của Việt Nam hiện nay.

- Phân tích SWOT về điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội thách thức và các vấn đề của từng loại chuỗi giá trị lúa gạo.

- Viết báo cáo đánh giá chung về chuỗi giá trị lúa gạo Việt Nam và đưa ra các giải pháp cải thiện giá trị chuỗi, khả năng cạnh tranh của từng loại hình chuỗi giá trị lúa gạo trong tương lai.

**3. Sản phẩm giao nộp**

- Bản tổng hợp các số liệu thống kê, tài liệu, thông tin sâu về chuỗi giá trị lúa gạo.

- Đề cương chi tiết báo cáo đánh giá chung về chuỗi giá trị lúa gạo Việt Nam và các giải pháp cải thiện giá trị chuỗi.

- Báo cáo đánh giá chung về chuỗi giá trị lúa gạo Việt Nam và các giải pháp cải thiện giá trị chuỗi.

**4. Yêu cầu về trình độ và kinh nghiệm**

- Có trình độ Cử nhân trở lên, ưu tiên ứng viên chuyên ngành kinh tế, kinh tế phát triển và kinh tế nông nghiệp.

- Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm làm việc liên quan đến Nông nghiệp và phát triển nông thôn, ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm nghiên cứu về chuỗi giá trị, ngành hàng lúa gạo

- Có kỹ năng viết báo cáo và trình bày tốt.

- Có kinh nghiệm làm việc với các đơn vị nhà nước và các tổ chức phát triển, đặc biệt là kinh nghiệm làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT là một lợi thế

#### **5. Thời gian thực hiện hợp đồng và kinh phí hợp đồng**

- Thời gian thực hiện hợp đồng trong khoảng thời gian từ tháng 9/2021 đến tháng 3/2022

- Thời gian tính công tư vấn: 31 ngày.

- Định mức ngày công tư vấn : 110 USD/ngày

- Giá trị hợp đồng: 31 ngày x 110 USD/ngày = 3.410 USD, tương đương:

3.410 USD x 23.150 VNĐ/USD = 78.941.500 đồng

(Bằng chữ: Bảy mươi tám triệu chín trăm bốn mươi mốt nghìn năm trăm đồng)

#### **6. Tiêu chí lựa chọn tư vấn**

| **TT** | **Tiêu chí** | **Thang điểm tối đa** | **Đánh giá/tỷ lệ điểm- điểm** | | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Xuất sắc** | **Tốt** | **Khá** | **Chấp nhận được** | **Không đạt** |
| **100** | **100%** | **85%** | **70%** | **50%** | **0%** |
| **1** | **Trình độ học vấn:** Có trình độ Cử nhân trở lên, ưu tiên ứng viên chuyên ngành kinh tế, kinh tế phát triển và kinh tế nông nghiệp. | **25** | *Có bằng tiến sỹ trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có bằng thạc sỹ trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có bằng thạc sỹ trong lĩnh vực tương đương* | *Có bằng đại học trong lĩnh vực yêu cầu* | *Không đạt yêu cầu bằng cấp* |
|  | Số điểm | ***25*** | ***25*** | ***21,25*** | ***17,5*** | ***12,5*** | ***0*** |
| **2** | **Kinh nghiệm làm việc** | **60** |  |  |  |  |  |
| a | Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm làm việc liên quan đến Nông nghiệp và phát triển nông thôn |  | *Có từ 15 năm kinh nghiệm trở lên trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có 13 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có 11 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có từ 9 năm kinh nghiệm trở xuống trong lĩnh vực yêu cầu* |
|  | Số điểm | ***40*** | ***40*** | ***34*** | ***28*** | ***20*** | ***0*** |
| b | Có kinh nghiệm nghiên cứu về chuỗi giá trị ngành hàng lúa gạo |  | *Có từ 5 năm kinh nghiệm trở lên* | *Có 4 năm kinh nghiệm* | *Có 3 năm kinh nghiệm* | *Có từ 1 đến dưới 3 năm kinh nghiệm* | *Không đạt yêu cầu kinh nghiệm* |
|  | Số điểm | ***20*** | ***20*** | ***17*** | ***14*** | ***10*** | ***0*** |
| **3** | **Kinh nghiệm khác** | **15** |  |  |  |  |  |
| a | Có kinh nghiệm làm việc với các đơn vị nhà nước và các tổ chức phát triển, đặc biệt là kinh nghiệm làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT là một lợi thế |  | *5 nghiên cứu/ đề tài làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT* | *4 nghiên cứu/ đề tài làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT* | *3 nghiên cứu/ đề tài làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT* | *1-2 nghiên cứu/ đề tài làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT* | *Không có kinh nghiệm* |
|  | Số điểm | ***10*** | ***10*** | ***8,5*** | ***7*** | ***5*** | ***0*** |
| b | Ngoại ngữ tiếng Anh |  | *Đã từng học tập ở nước ngoài bằng tiếng Anh/ hoặc kỹ năng sử dụng tiếng Anh thành thạo* | *Có chứng chỉ tiếng Anh do tổ chức nước ngoài cấp hoặc có bằng đại học tiếng Anh/ hoặc kỹ năng sử dụng tiếng Anh tương đương* | *Có chứng chỉ tiếng Anh trong nước cấp trình độ C trở lên hoặc kỹ năng sử dụng tiếng Anh tương đương* | *Có chứng chỉ tiếng Anh trình độ B trong nước kỹ năng sử dụng tiếng Anh tương đương* | *Không có bằng cấp/ không biết tiếng Anh* |
|  | Số điểm | ***5*** | ***5*** | ***4,25*** | ***3,5*** | ***2,5*** | ***0*** |
| **4** | **Kết quả** | **100** |  |  |  |  |  |
| **5** | **Kết luận** |  |  |  |  |  |  |

* *Tổng số điểm tối thiểu để đạt yêu cầu của mục đánh giá chi tiết ≥ 70 điểm;*
* *Tư vấn có từ 01 tháng đến dưới 01 năm kinh nghiệm được làm tròn 01 năm kinh nghiệm; Tư vấn có số tháng kinh nghiệm dư từ 06 tháng trở lên được tính tròn thêm 01 năm kinh nghiệm và số dư dưới 6 tháng sẽ không được tính thêm là 01 năm kinh nghiệm.*

#### **Phụ lục 6. Vị trí Tư vấn cá nhân chính sách ngành hàng**

#### **ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

*Gói thầu số 10*

**Tư vấn cá nhân chính sách ngành hàng**

**Dự án khu vực “Mạng lưới nghiên cứu và tư vấn chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn cho các quốc gia tiểu vùng sông Mê Công” (NARDT)**

#### **1. Bối cảnh**

Trong khối ASEAN, Việt Nam, Myanmar, Lào và Campuchia là nhóm nước đến sau và là nền kinh tế chủ yếu dựa vào nông nghiệp, đang dần chuyển đổi sang công nghiệp hóa, hội nhập kinh tế quốc tế, tiến tới nền kinh tế định hướng thị trường. Năm 2003, cơ chế Hội nghị cấp cao Campuchia, Lào, Myanmar và Việt Nam (CLMV) đã được thiết lập như một cơ chế mở để tăng cường hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau giữa bốn nước Mê Công. Hội nghị cấp cao CLMV đã đạt được kết quả tích cực, góp phần thúc đẩy hợp tác về thương mại, kinh tế và đầu tư giữa các quốc gia thành viên và giữa các quốc gia Tiểu vùng Mê Kông với các quốc gia thành viên ASEAN khác và các đối tác ASEAN. Các cuộc họp trong khuôn khổ Hội nghị CLMV được tổ chức thường xuyên để các nhà lãnh đạo cấp cao của các nước thảo luận về hợp tác kinh tế, xác định các hạn chế và đưa ra thỏa thuận hành động, hỗ trợ lẫn nhau.

Tại Hội nghị cấp cao CLMV diễn ra vào ngày 15 tháng 3 năm 2018, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam giới thiệu ý tưởng phối hợp nghiên cứu, học hỏi chính sách NN & PTNT trong nhóm CLMV và đã nhận được sự ủng hộ rất tích cực của đại diện các Bộ Nông nghiệp Lào, Myanmar và Campuchia. Từ ý tưởng đó, Quỹ phát triển nông nghiệp quốc tế (IFAD) đã đưa ra sáng kiến thành lập “**Mạng lưới nghiên cứu và tư vấn chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn cho các quốc gia tiểu vùng sông Mê Công” (NARDT)** với mục tiêu thúc đẩy hợp tác trong công tác trong nghiên cứu và đối thoại chính sách NN & PTNT, cải thiện chất lượng và hiệu quả của hoạt động nghiên cứu, vận động và thực thi chính sách phát triển nông nghiệp và nông thôn tại các quốc gia Campuchia, Lào, Myanmar và Việt Nam (CLMV).

Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn (IPSARD) tại Việt Nam được giao làm đơn vị đầu mối chủ trì thực hiện Dự án khu vực “Mạng lưới nghiên cứu và tư vấn chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn cho các quốc gia tiểu vùng sông Mê Công” (NARDT) do IFAD tài trợ. Dự án hỗ trợ xây dựng và phát triển mạng lưới NARDT khu vực và tại mỗi quốc gia nhằm:

1. tăng cường hợp tác và tạo điều kiện để các bên liên quan tham gia rộng rãi hơn vào quá trình nghiên cứu và xây dựng chính sách NN & PTNT thông qua việc tạo ra một mạng lưới các tổ chức nghiên cứu chính sách, không chỉ từ cơ quan chính phủ mà còn từ các tổ chức phi chính phủ và khu vực tư nhân ở Việt Nam, Lào, Campuchia và Myanmar;
2. tiếp thu ý kiến từ nông dân và các tổ chức nông dân trong việc thực hiện đối thoại và nghiên cứu chính sách có sự tham gia; và
3. tạo điều kiện mở rộng và thể chế hóa các thông lệ, đổi mới và bài học kinh nghiệm từ các chương trình do IFAD hỗ trợ.

Các hoạt động chính của mạng lưới NARDT tập trung vào:

1. *Chia sẻ kiến thức thông qua trao đổi thông tin và vận động chính sách:* Thiết lập một nền tảng trao đổi thông tin và hội nghị thường niên, ở cấp khu vực và quốc gia; Cung cấp kết quả nghiên cứu chính sách cho diễn đàn vận động chính sách hiện có; và Rà soát những thành tựu đổi mới trong các chương trình được IFAD hỗ trợ để nhân rộng những thực hành tốt hiện có.
2. *Nâng cao năng lực cho các tổ chức và cá nhân nghiên cứu chính sách NN&PTNT:* Tổ chức đào tạo, hội thảo và các hoạt động khác để nâng cao kiến thức và kỹ năng nghiên cứu chính sách, đối thoại và vận động cho các tổ chức và nhà nghiên cứu tham gia mạng lưới NARDT khu vực và quốc gia.
3. *Thực hiện nghiên cứu chung và đối thoại chính sách để giải quyết các vấn đề NN&PTNT phổ biến trong khu vực:* các chủ đề ưu tiên nghiên cứu phù hợp với các trụ cột chiến lược của IFAD và yêu cầu của các nước thành viên.

Theo kế hoạch công tác năm 2021 trong khuôn khổ Dự án NARDT, Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn sẽ chủ trì nghiên cứu vùng với chủ đề *“*Đánh giá sự phát triển của ngành hàng gạo ở một số nước tiểu vùng sông Mê Công*”*.

Mục tiêu của Nghiên cứu cấp quốc gia nhằm:

* Cung cấp bức tranh tổng thể về ngành lúa gạo ở Việt Nam và một số nước tiểu sông Mê Công, đề xuất các giải pháp phát triển bền vững cho ngành lúa gạo thông qua các khuyến nghị chính sách; và tạo điều kiện cho việc chia sẻ kinh nghiệm và tăng cường hợp tác giữa các quốc gia tiểu vùng Mê Công được chọn.

Phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu áp dụng các cách tiếp cận sau:

* Tổng quan tài liệu và thu thập dữ liệu thứ cấp: Thu thập các báo cáo và dữ liệu cập nhật về ngành lúa gạo liên quan đến sản xuất, chế biến, thương mại, thị trường, chính sách, tác động của biến đổi khí hậu.
* Khảo sát thực địa để đánh giá chuỗi giá trị gạo của Việt Nam, bao gồm phỏng vấn các hộ gia đình, chính quyền địa phương, doanh nghiệp và các tác nhân khác trong chuỗi giá trị lúa gạo, vv
* Phân tích chuỗi giá trị gạo và thị trường gạo bằng các công cụ định lượng và định tính

Để thực hiện Nghiên cứu trên, Dự án cần tuyển 01 Tư vấn cá nhân chính sách ngành hàng.

#### **2. Nhiệm vụ của tư vấn**

- Thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến chính sách nông nghiệp nông thôn nói chung và ngành hàng lúa gạo nói riêng.

- Tham gia các cuộc họp, thảo luận của nhóm nghiên cứu.

- Phân tích, đánh giá các chính sách phát triển nông nghiệp nói chung và ngành hàng lúa gạo nói riêng.

- Viết báo cáo phân tích, đánh giá việc thực hiện các chính sách nhằm hỗ trợ phát triển ngành hàng lúa gạo Việt Nam.

#### **3. Sản phẩm giao nộp**

- Bản tổng hợp các tài liệu về các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp và ngành hàng lúa gạo của Việt Nam.

- Đề cương chi tiết báo cáo phân tích, đánh giá các chính sách hỗ trợ phát triển ngành hàng lúa gạo Việt Nam.

- Báo cáo phân tích, đánh giá các chính sách hỗ trợ phát triển ngành hàng lúa gạo Việt Nam.

#### **4. Yêu cầu về trình độ và kinh nghiệm**

- Có trình độ Cử nhân trở lên, ưu tiên ứng viên chuyên ngành nông nghiệp, kinh tế phát triển, kinh tế nông nghiệp, phát triển nông thôn

- Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm làm việc liên quan đến Nông nghiệp và phát triển nông thôn, ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm về phân tích chính sách, ngành hàng, đặc biệt là lúa gạo.

- Thành thạo tiếng Anh.

- Có kỹ năng viết báo cáo và trình bày tốt.

- Có kinh nghiệm làm việc với các đơn vị nhà nước và các tổ chức phát triển, đặc biệt là kinh nghiệm làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT là một lợi thế.

#### **5. Thời gian thực hiện hợp đồng và kinh phí hợp đồng**

- Thời gian thực hiện hợp đồng trong khoảng thời gian từ tháng 9/2021 đến tháng 3/2022

- Thời gian tính công tư vấn: 31 ngày.

- Định mức ngày công tư vấn: 110 USD/ngày

- Giá trị hợp đồng: 31 ngày x 110 USD/ngày = 3.410 USD, tương đương:

3.410 USD x 23.150 VNĐ/USD = 78.941.500 đồng

(Bằng chữ: Bảy mươi tám triệu chín trăm bốn mươi mốt nghìn năm trăm đồng)

#### **6. Tiêu chí lựa chọn tư vấn**

| **TT** | **Tiêu chí** | **Thang điểm tối đa** | **Đánh giá/tỷ lệ điểm- điểm** | | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Xuất sắc** | **Tốt** | **Khá** | **Chấp nhận được** | **Không đạt** |
| **100** | **100%** | **85%** | **70%** | **50%** | **0%** |
| **1** | **Trình độ học vấn:** Có trình độ Cử nhân trở lên, ưu tiên ứng viên chuyên ngành nông nghiệp, kinh tế phát triển, kinh tế nông nghiệp, phát triển nông thôn | **25** | *Có bằng tiến sỹ trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có bằng thạc sỹ trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có bằng thạc sỹ trong lĩnh vực tương đương* | *Có bằng đại học trong lĩnh vực yêu cầu* | *Không đạt yêu cầu bằng cấp* |
|  | Số điểm | ***25*** | ***25*** | ***21,25*** | ***17,5*** | ***12,5*** | ***0*** |
| **2** | **Kinh nghiệm làm việc** | **60** |  |  |  |  |  |
| a | Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm làm việc liên quan đến Nông nghiệp và phát triển nông thôn |  | *Có từ 15 năm kinh nghiệm trở lên trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có 13 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có 11 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực yêu cầu* | *Có từ 9 năm kinh nghiệm trở xuống trong lĩnh vực yêu cầu* |
|  | Số điểm | ***40*** | ***40*** | ***34*** | ***28*** | ***20*** | ***0*** |
| b | Có kinh nghiệm về phân tích chính sách, ngành hàng, đặc biệt là lúa gạo |  | *Có từ 5 năm kinh nghiệm trở lên* | *Có 4 năm kinh nghiệm* | *Có 3 năm kinh nghiệm* | *Có từ 1 đến dưới 3 năm kinh nghiệm* | *Không đạt yêu cầu kinh nghiệm* |
|  | Số điểm | ***20*** | ***20*** | ***17*** | ***14*** | ***10*** | ***0*** |
| **3** | **Kinh nghiệm khác** | **15** |  |  |  |  |  |
| a | Có kinh nghiệm làm việc với các đơn vị nhà nước và các tổ chức phát triển, đặc biệt là kinh nghiệm làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT là một lợi thế |  | *5 nghiên cứu/ đề tài làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT* | *4 nghiên cứu/ đề tài làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT* | *3 nghiên cứu/ đề tài làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT* | *1-2 nghiên cứu/ đề tài làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT* | *Không có kinh nghiệm* |
|  | Số điểm | ***10*** | ***10*** | ***8,5*** | ***7*** | ***5*** | ***0*** |
| b | Ngoại ngữ tiếng Anh |  | *Đã từng học tập ở nước ngoài bằng tiếng Anh/ hoặc kỹ năng sử dụng tiếng Anh thành thạo* | *Có chứng chỉ tiếng Anh do tổ chức nước ngoài cấp hoặc có bằng đại học tiếng Anh/ hoặc kỹ năng sử dụng tiếng Anh tương đương* | *Có chứng chỉ tiếng Anh trong nước cấp trình độ C trở lên hoặc kỹ năng sử dụng tiếng Anh tương đương* | *Có chứng chỉ tiếng Anh trình độ B trong nước kỹ năng sử dụng tiếng Anh tương đương* | *Không có bằng cấp/ không biết tiếng Anh* |
|  | Số điểm | ***5*** | ***5*** | ***4,25*** | ***3,5*** | ***2,5*** | ***0*** |
| **4** | **Kết quả** | **100** |  |  |  |  |  |
| **5** | **Kết luận** |  |  |  |  |  |  |

* *Tổng số điểm tối thiểu để đạt yêu cầu của mục đánh giá chi tiết ≥ 70 điểm;*
* *Tư vấn có từ 01 tháng đến dưới 01 năm kinh nghiệm được làm tròn 01 năm kinh nghiệm; Tư vấn có số tháng kinh nghiệm dư từ 06 tháng trở lên được tính tròn thêm 01 năm kinh nghiệm và số dư dưới 6 tháng sẽ không được tính thêm là 01 năm kinh nghiệm.*